|  |  |
| --- | --- |
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÔN ĐẢO**  **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**  Số: 13/2022/QĐST-HNGĐ | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Côn Đảo, ngày 29 tháng 11 năm 2022* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**

**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 10/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2022, giữa:

* Nguyên đơn: Bà Trần Thị Kim T, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Khu dân cư số 5, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

* Bị đơn: Ông Trần Quốc S, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Khu dân cư số 5, huyện Côn Đảo, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Quốc S và bà Trần Thị Kim T.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Quốc S và bà Trần Thị Kim T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Ông S và bà T tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trần Thị Kim T tự nguyện chịu toàn bộ án phí hôn nhân sơ thẩm hòa giải thành là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng). Nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: 0012041 ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Côn Đảo. Hoàn trả cho bà T số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Ông S không phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

1. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:*   * Đương sự; * VKSND huyện Côn Đảo; * UBND xã Thạch Đông A; * Lưu hồ sơ vụ án. | **THẨM PHÁN**  **Trần Thị Mỹ Dung** |